

## INFORMASJON OM NORSK BARNEVERN OG MULIGHETEN TIL Å BLI FOSTERFAMILIE

St. Paul menighet har sagt ja til å prøve å finne familier som har tilknytning til skolene våre eller som er medlemmer av vår menighet, og som kan være **fosterhjem** for barn og unge som trenger det.

Gíáo xứ Thánh Phao-lô đã thỏa thuận để ý tìm kiếm các gia đình có liên hệ với trường học, hay các gia đình giáo dân trong giáo xứ, và các gia đình khác có thể làm **nhà bảo dưỡng** cho những trẻ em và thiếu niên cần đến những nơi này.

Også i St. Paul menighet kan familier oppleve at de trenger hjelp fra barneverntjenesten.

Cũng vậy các gia đình trong giáo xứ Thánh Phaolo có thể cũng thấy rằng họ cần đến sự giúp đỡ của **cơ quan lo việc bảo vệ thiếu nhi**.

Barneverntjenesten tar kontakt med familier, først når de mottar **bekymringsmelding** fra skole, naboer, lege, eller fra andre som kjenner barnet og er bekymret for barnet sin helse eller utvikling.

Một khi **cơ quan lo việc bảo vệ thiếu nhi** nhận được **thông báo cần quan tâm** đến sức khỏe hay sự phát triển của một đứa trẻ do nhà trường, do hàng xóm, do bác sĩ hay những người quen biết và lo lắng cho đứa trẻ, gọi đến cơ quan, thì trước tiên họ sẽ liên lạc ngay với các gia đình (đang là những nhà bảo dưỡng).

Offentlige tjenestepersoner i Norge har plikt til å ta kontakt med **barnevernet** hvis de opplever et barn som har det vanskelig eller har store problemer i hjemmet.

Nhân viên công quyền tại Na-uy có bổn phận liên lạc với **cơ quan bảo vệ thiếu nhi**, nếu họ thấy một đứa trẻ nào đó gặp khó khăn hay trở ngại lớn tại nhà (tại nhà đứa trẻ đang ở).

Når barnevernet har fått en bekymringsmelding, skal de først søke å gi hjelp i hjemmet med veiledning til foreldre eller med andre tiltak. De fleste barn får hjelp av barnevernet i hjemmet. Det er bare de mest alvorlige meldingene om forhold som kan skade barnet, som fører til at det må vurderes om barnet må flytte til et fosterhjem.

Khi **cơ quan bảo vệ thiếu nhi** nhận được **thông báo cần quan tâm**, trước tiên họ sẽ tìm cách giúp đỡ tại nhà đứa trẻ, bằng cách hướng dẫn phụ huynh hay những biện pháp nào khác. Hầu hết các trẻ đều được **cơ quan bảo vệ thiếu nhi** giúp đỡ tại nhà. Chỉ những trường hợp trầm trọng nhất xem ra có nguy cơ đứa trẻ bị **đả thương**, mới dẫn đến quyết định phải chuyển đứa trẻ đến một nhà bảo dưỡng.

Vanlige årsaker til at noen blir bekymret for barn og melder dette til barneverntjenesten er:

Cần phải **quan tâm và thông báo cho cơ quan lo việc bảo vệ thiếu nhi** khi thấy những trường hợp sau đây xảy ra:

- **ALVORLIG OMSORGSSVIKT** Barn som ikke får trygghet, blir tatt vare på, kledd, gitt mat, støtte og den vanlige omsorgen som barn trenger for å klare seg i skole og blant venner.  
**Thiếu chăm sóc một cách trầm trọng:** Đứa trẻ không được an toàn, không được cho ăn, cho mặc, không được nâng đỡ và chăm sóc đúng mức để được thoải mái với việc học và với bạn bè.
- **VOLD** Barn som opplever vold mellom foreldre eller som selv blir slått, tar skade av dette.  
**Bạo lực:** Đứa trẻ phải sống trong cảnh cha mẹ nó hành hạ nhau, hoặc chính nó bị đánh đập đến bị thương tích.
- **SEKSUELLE OVERGREP** fra omsorgspersoner eller andre.  
**Bị hiếp dâm :** Đứa trẻ bị người chăm sóc nó hay người khác hiếp dâm.
- **RUSMISBRUK** hos omsorgspersoner eller den unge.  
**Nghiện ngập :** Đức trẻ phải sống với người chăm sóc nó nghiện ngập hay chính nó nghiện ngập.
- **ALVORLIG PSYKISK** sykdom hos omsorgspersoner eller hos barnet.

## INFORMASJON OM NORSK BARNEVERN OG MULIGHETEN TIL Å BLI FOSTERFAMILIE

**Bệnh tâm thần nặng nề** : Đứa trẻ sống với người chăm sóc mắc bệnh tâm thần hay chính nó bị tâm thần.

Når et barn trenger fosterhjem, skal barnevernet først undersøke om det er noen som kjenner barnet i familien eller i nettverket som kan være fosterforeldre for barnet. Når dette ikke er mulig, søker Fosterhjemstjenesten å finne andre familier som kan være et hjem for barnet.

Khi một đứa trẻ cần đến nhà bảo dưỡng, thì trước tiên cơ quan bảo vệ thiếu nhi tìm xem có ai trong gia đình đứa trẻ hay những người quen biết đứa trẻ có thể làm *cha mẹ bảo dưỡng* cho nó. Khi không tìm được ai, thì xin *cơ quan lo việc bảo dưỡng* giúp tìm trong các gia đình khác một gia đình có thể là *mái ấm* cho đứa trẻ.

Mer informasjon om foreldre og barn-forholdet, barnevern og fosterhjem finner du i disse lenkene:

Muốn biết thêm thông tin về tình trạng giữa cha mẹ và con cái, về việc bảo vệ thiếu nhi và nhà bảo dưỡng, xin tìm đọc thêm ở các trang mạng dưới đây:

<https://www.bufdir.no>

[www.lovddata.no](http://www.lovddata.no)

- Lov om barn og foreldre (barnelova)  
Luật về cha mẹ và con cái.
- Lov om barneverntjenester (barnevernloven)  
Luật về bảo vệ thiếu nhi.